

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 05-06-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cần

Ông Vàng A Kỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiên Hiệp - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 25/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: không có; giới tính: Nam, sinh năm 1992; Nơi sinh: Tân Uyên, Lai Châu; Nơi cư trú: Bản B, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lò Văn D, sinh năm 1969 và con bà Hà Thị Đ, sinh năm 1972; Vợ: Hà Thị S (tên gọi khác Hà Thị D), sinh năm 1991; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/01/2020 đến ngày 08/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện T. Trong thời gian tại ngoại bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 17/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên ra quyết định truy nã đối với Lò Văn T. Ngày 14/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai bắt được Lò Văn T, sau đó bàn giao bị cáo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử lý theo thẩm quyền. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/01/2020 bị cáo Lò Văn T đi bộ sang nhà anh Tòng Văn T2, sinh năm 1989, trú tại bản B, xã P, huyện T để nhờ anh T2 đi bừa ruộng giúp gia đình T2, anh T2 đồng ý. Sau đó, T hỏi mượn xe mô tô của anh T2 để đi đăng ký điều trị Methadone ở trạm y tế xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì được vợ chồng anh T2 đồng ý cho mượn. Mượn được xe, T điều khiển xe quay về nhà lấy số

hộ khẩu của gia đình cất vào cốp xe mục đích đi xuống trạm y tế xã Pắc Ta để đăng ký điều trị Methadone. Tuy nhiên, khi lấy được sổ hộ khẩu T không đi đăng ký điều trị Methadone mà điều khiển xe đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đi đến bản Noong Thăng, T dựng xe ở dưới đường rồi đi bộ lên bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch đang đứng ở ven đường. Qua nói chuyện T hỏi người phụ nữ này “*Có đi mua được Heroine không?*” người phụ nữ này trả lời “*Có*”, khi nghe người phụ nữ này nói vậy T liền đưa số tiền 100.000 đồng (*01 tờ tiền mệnh giá một trăm nghìn đồng*) để nhờ mua Heroine. Người phụ nữ này cầm tiền rồi đi đâu khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng. Mua được Heroine, T chia gói Heroine vừa mua được thành 03 phần bằng nhau rồi gói lại bằng các mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng rồi cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc và điều khiển xe đi về nhà. Khi T về đến khu vực bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên kiểm tra phát hiện thu giữ 03 gói Heroine, bên ngoài mỗi gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói chung bằng mảnh nilon màu trắng có tổng khối lượng là 0,19 gam; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, BKS: 26L1-016.46, màu sơn trắng đen, xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói chung bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ được của Lò Văn T có tổng khối lượng là 0,19 gam.

Tại kết luận giám định số 38 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu vật thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Bản cáo trạng số 24/CT - VKS - TU ngày 21/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 05/01/2020 tại bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,19 gam được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói chung bằng mảnh nilon màu trắng, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng do bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đã cố ý tàng trữ Heroin để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

...

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; từ nhỏ sống phụ thuộc gia đình tại bản B, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu. Năm 2009 bị cáo lấy vợ và làm ăn sinh sống tại bản B, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình điều tra, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo đã bỏ trốn và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên đã phải ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Do vậy, đã gây ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục rèn dũa, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,19 gam Heroine, đã gửi giám định hết và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, BKS: 26L1-016.46, màu sơn trắng đen, số máy: 741992, số khung: 741929, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Tòng Văn T2, sinh năm 1989 và chị Lò Thị V, sinh năm 1986, đều trú tại bản B, xã P, huyện T. Ngày 05/01/2020, anh T2 và chị V đã cho Lò Văn T mượn xe. Việc T dùng chiếc xe trên để đi mua Heroine về sử dụng anh T2 và chị V đều không biết. Ngày 17/3/2020, Cơ quan CSĐT công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị Lò Thị V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,19 gam Heroine bị cáo Lò Văn T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với Tòng Văn T2 và vợ là Lò Thị V là người đã cho T mượn chiếc xe mô tô vào ngày 05/01/2020. Việc T dùng chiếc xe mô tô trên đi mua Heroine T2 và V không biết. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh